

BÁO CÁO

Kết quả phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

I. Giới thiệu về Tổ chức phát hành

1. Tên Tổ chức phát hành (đầy đủ): NGÂN HÀNG TMCP ĐÔNG NAM Á
2. Tên viết tắt: SEABANK
3. Địa chỉ trụ sở chính: 198 Trần Quang Khải, Phường Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm. TP. Hà Nội.
4. Số điện thoại: 024 3944 8688 Fax: 024 3944 868 8 Website: <https://www.seabank.com.vn>
5. Vốn điều lệ theo ĐKKD: 19.808.982.680.000 đồng
6. Mã cổ phiếu: SSB
7. Nơi mở tài khoản thanh toán: Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước Số hiệu tài khoản: 120006
8. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số doanh nghiệp công ty cổ phần số 0200253985 đăng ký lần đầu ngày 14/01/2005, đăng ký thay đổi thứ 35 ngày 15/08/2022 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp.
9. Giấy phép thành lập và hoạt động (nếu có theo quy định của pháp luật chuyên ngành): Số 0051/NH-GP của Ngân hàng nhà nước Việt Nam cấp ngày 25/03/1994 và Quyết định số 2197/QĐ-NHNN v/v sửa đổi nội dung về vốn Điều lệ tại Giấy phép hoạt động của Ngân hàng thương mại cổ phần Đông Nam Á ngày 28/07/2022.

II. Phương án phát hành

1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Ngân hàng TMCP Đông Nam Á
2. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
3. Số lượng cổ phiếu trước thời điểm phát hành:
 - Tổng số cổ phiếu đã phát hành: 1.980.898.268 cổ phiếu
 - Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 1.980.898.268 cổ phiếu
 - Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu.
4. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 59.400.000 cổ phiếu, tương ứng 2,9986% tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành.
5. Thời gian hạn chế chuyển nhượng:

Thời hạn	Tổng số lượng cổ phiếu được phép tự do chuyển nhượng theo Chương trình này
Sau 1 năm kể từ thời điểm hoàn tất đợt phát hành ⁽¹⁾	Tối đa 50% tổng số cổ phiếu sở hữu theo Chương trình này ⁽²⁾
Sau 2 năm kể từ thời điểm hoàn tất đợt phát hành ⁽¹⁾	Tối đa 100% tổng số cổ phiếu sở hữu theo Chương trình này ⁽²⁾

⁽¹⁾ Thời điểm hoàn tất đợt phát hành là ngày Ủy ban Chứng khoán Nhà nước có văn bản xác nhận đã nhận được đầy đủ tài liệu báo cáo kết quả đợt phát hành này theo Chương trình này.

⁽²⁾ Việc xác định số lượng cổ phiếu được phép tự do chuyển nhượng được tính theo nguyên tắc làm tròn xuống đến hàng đơn vị.

Tùy thuộc vào chính sách nhân sự trong từng thời kỳ, HĐQT có thể quyết định điều chỉnh thời gian hạn chế chuyển nhượng đối với một số CBQL, CBNV có thành tích xuất sắc hoặc theo đề xuất của Tổng Giám đốc nhưng phải đảm bảo thời gian hạn chế chuyển nhượng tối thiểu 01 năm kể từ thời điểm hoàn tất đợt phát hành.

6. Giá phát hành (trường hợp bán cổ phiếu cho người lao động): 15.000 đồng/cổ phiếu

7. Nguồn vốn phát hành (trường hợp phát hành cổ phiếu thưởng cho người lao động): Không

8. Ngày kết thúc đợt phát hành: 27/10/2022

9. Ngày dự kiến chuyển giao cổ phiếu: Tháng 11/2022 – 12/2022

III. Kết quả phát hành cổ phiếu

1. Số cổ phiếu đã phân phối: 59.400.000 cổ phiếu, tương ứng 100% tổng số cổ phiếu dự kiến phát hành.

2. Số người lao động được phân phối: 1.648 người.

3. Tổng số cổ phiếu sau đợt phát hành (ngày 27/10/2022): 2.040.298.268 cổ phiếu, trong đó:

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 2.040.298.268 cổ phiếu;

- Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu.

IV. Tài liệu gửi kèm

1. Danh sách người lao động tham gia chương trình đính kèm Quyết định số 814/2022/NQ-HĐQT ngày 28/10/2022 của Chủ tịch Hội đồng quản trị về việc tổng kết đợt phát hành cổ phiếu theo Chương trình ESOP năm 2022;

2. Quyết định số 793/2022/NQ-HĐQT ngày 19/10/2022 của Hội đồng quản trị về việc về việc thông qua thông qua kết quả phân phối cổ phiếu đợt 1 và phương án phân phối cổ phiếu đợt 2 theo Chương trình ESOP năm 2022;

3. Văn bản xác nhận của ngân hàng nơi mở tài khoản phong tỏa về số tiền thu được từ đợt phát hành;

4. Công bố thông tin thay đổi số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết đang lưu hành. ✓

Nơi nhận:

- Như kính gửi
- Lưu VP HĐQT.

Hà Nội, ngày 28 tháng 10 năm 2022
NGÂN HÀNG TMCP ĐÔNG NAM Á
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Số: 814/2022/QĐ-HĐQT

Hà Nội, ngày 28 tháng 10 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

V/v Tổng kết đợt phát hành cổ phiếu theo Chương trình ESOP năm 2022

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG TMCP ĐÔNG NAM Á

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ Ngân hàng TMCP Đông Nam Á (gọi tắt là SeABank);
- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thường niên năm 2022 ngày 21/4/2022;
- Nghị quyết HĐQT số 425/2022/NQ-HĐQT ngày 16/5/2022 về việc thông qua một số nội dung liên quan đến Kế hoạch triển khai Phương án tăng vốn điều lệ của SeABank năm 2022;
- Quyết định HĐQT số 428/2022/QĐ-HĐQT ngày 16/5/2022 về việc ban hành Quy định về việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động Ngân hàng TMCP Đông Nam Á năm 2022;
- Nghị quyết HĐQT số 533/2022/NQ-HĐQT ngày 27/6/2022 về việc thông qua việc điều chỉnh Phương án phát hành ESOP năm 2022;
- Văn bản số 3685/NHNN-TTGSNN ngày 02/06/2022 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc chấp thuận phương án tăng vốn điều lệ của SeABank;
- Văn bản số 6309/UBCK-QLCB ngày 21/09/2022 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc tài liệu báo cáo phát hành cổ phiếu ESOP của SSB;
- Nghị quyết HĐQT số 793/2022/NQ-HĐQT ngày 19/10/2022 thông qua kết quả phân phối cổ phiếu đợt 1 và phương án phân phối cổ phiếu đợt 2 theo Chương trình ESOP năm 2022;
- Kết quả nộp tiền mua cổ phiếu phân phối đợt 2 theo Chương trình ESOP năm 2022;
- Xét tình hình thực tế,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua kết quả tổng kết đợt phát hành cho người lao động theo Chương trình ESOP năm 2022 như sau:

1. Số lượng cổ phiếu được phép phát hành tối đa: **59.400.000 cổ phiếu.**
2. Số lượng cổ phiếu đã nộp tiền hợp lệ tính đến thời điểm ngày 27/10/2022: **59.400.000 cổ phiếu**, tương ứng với số tiền thu được: **891.000.000.000 đồng.** (Danh sách chi tiết theo Phụ lục đính kèm).
3. Số lượng cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết: 0 cổ phiếu.

Điều 2. Giao Văn phòng Hội đồng quản trị phối hợp với các đơn vị, cá nhân có liên quan thực hiện các thủ tục để hoàn tất đợt phát hành, Báo cáo kết quả phát hành và các tài liệu liên quan tới Ủy ban Chứng khoán nhà nước, công bố thông tin theo quy định và triển khai các thủ tục hoàn trả số tiền người lao động đã nộp thừa theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi hoàn thành việc các công việc tại Điều 2 nêu trên hoặc Hội đồng quản trị có nghị quyết, quyết định khác thay thế. Ban Tổng Giám đốc, Văn phòng Hội đồng quản trị, các Khối/Phòng/Ban/Đơn vị và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *R*

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để t/h);
- Báo cáo: các thành viên HĐQT, BKS;
- Lưu: VP HĐQT, VT.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



[Handwritten signature]
LÊ VĂN TÀN